

QUAN HỆ QUỐC TẾ

NHỮNG VẤN ĐỀ NỔI BẬT TRONG QUAN HỆ TRUNG QUỐC VỚI MỸ LATINH 10 NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI

TS. Đỗ Minh Cao

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Mười năm đầu thế kỷ XXI, có hai đặc điểm nổi bật nhất trong quan hệ giữa Trung Quốc với một số khu vực trên thế giới, trong đó bao gồm châu Mỹ Latinh: *Thứ nhất*, Trung Quốc đẩy mạnh thực hiện chính sách khu vực trên thế giới; và *thứ hai*, thực hiện “chiến lược ngoại giao năng lượng”. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhu cầu về năng lượng ngày một gia tăng, khiến Trung Quốc đặc biệt hướng sự chú ý đến khu vực Mỹ Latinh, nơi có nguồn năng lượng dồi dào.

I. Chính sách đối ngoại theo khu vực của Trung Quốc đối với châu Mỹ Latinh

Cùng với chính sách đối với các nước lớn, các nước láng giềng và các nước còn lại của thế giới, chính sách ngoại giao đa phương, chính sách ngoại giao theo khu vực là một trong bốn trụ cột cơ bản trong chính sách đối ngoại hiện đại của Trung Quốc. Xuất phát điểm quan trọng để Trung Quốc thực hiện những trụ cột đối ngoại này là tương quan sức mạnh tổng hợp của Trung Quốc đối với các đối tác khác trong quan hệ ngoại giao. Tương quan này được thể hiện trong những chỉ số định lượng như

diện tích, dân số, sức mạnh kinh tế, sức mạnh quân sự và những chuẩn mực định tính như uy tín và vị thế chính trị trên trường quốc tế, sức mạnh mềm thể hiện qua khía cạnh văn hóa, văn minh...

Quan hệ của Trung Quốc với châu Mỹ Latinh thực sự trở nên sôi động chỉ trong những năm gần đây. Bởi sau những năm phát triển mạnh mẽ và năng động, Trung Quốc đã trở thành nước thiếu hụt nguyên nhiên liệu, đặc biệt là dầu khí. Điều này buộc Trung Quốc phải tìm kiếm nguồn cung cấp mới. Một trong những điểm đến là châu Mỹ Latinh, với những nước giàu tiềm năng như Venezuela, Ecuador, Argentina, Chile,... Đồng thời, châu lục này cũng là thị trường tiêu thụ hàng hoá “Made in China” lý tưởng đối với nền kinh tế Trung Quốc.

Những năm gần đây, Trung Quốc có nhiều đoàn chính khách cấp cao và các đoàn doanh nghiệp đã lần lượt thăm viếng Mỹ Latinh và vùng Caribbean. Trong một văn kiện được công bố gần đây, Trung Quốc đã cho rằng “Các nước Mỹ Latinh và vùng Caribbean là một phần quan trọng của các nước đang phát triển và đóng vai trò ngày càng tăng trong các công việc quốc tế và khu vực”. “Phát triển mối quan hệ với các

nước Mỹ Latinh và vùng Caribbean là nền tảng chính của nền ngoại giao Trung Quốc”¹.

Ngày 5/11/2008, Chính phủ Trung Quốc công bố “*Văn kiện về chính sách của Trung Quốc đối với Mỹ Latinh và vùng Caribbean*”.

Văn kiện này đã đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch toàn diện về sự hợp tác song phương trong những lĩnh vực khác nhau trong thời gian tới giữa Trung Quốc với khu vực Mỹ Latinh².

Về mục tiêu : có ba mục tiêu chính trị chung đối với Mỹ Latinh và vùng Caribbean: *Thứ nhất*, tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau, mở rộng các vấn đề đã đạt được sự thống nhất về quan điểm; *Thứ hai*, cùng có lợi, cùng thắng và tăng cường hơn nữa sự hợp tác; *Thứ ba*, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau và cùng tiến bộ, tăng cường các cuộc tiếp xúc và trao đổi.

Trung Quốc cho rằng, củng cố sự hợp tác với Mỹ Latinh và vùng Caribbean là nền tảng chính của chính sách ngoại giao hoà bình độc lập và tự chủ được tiến hành tại nước này. Sự hợp tác hữu nghị giữa Trung Quốc và các nước Mỹ Latinh và vùng Caribbean đáp ứng quyền lợi chung của hai bên³.

Trung Quốc sẵn sàng mở rộng thương mại song phương và đạt được sự cân bằng thương mại, tối ưu hoá cơ cấu thương mại nhằm thúc đẩy sự phát triển song phương, đồng thời giải quyết những tồn tại trong thương mại giữa hai bên bằng cách tiến hành tham vấn và trên cơ sở hiểu biết lẫn nhau và nguyên tắc bình đẳng đôi bên cùng có lợi.

Chính phủ Trung Quốc có kế hoạch và dự định tăng cường sự cộng tác với các nước Mỹ Latinh và vùng Caribbean trong các lĩnh vực kinh tế - thương mại, tài chính, nông nghiệp,

xây dựng cơ bản, năng lượng, các vấn đề hải quan, kiểm soát chất lượng hàng hoá, du lịch v.v...

Nhằm thúc đẩy sự hợp tác kinh tế, một mặt Chính phủ Trung Quốc khuyến khích và ủng hộ hoạt động đầu tư của các xí nghiệp Trung Quốc trong khu vực trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, nông nghiệp năng lượng, khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên, cơ sở hạ tầng, ngành dịch vụ; mặt khác, Trung Quốc hoan nghênh sự đầu tư của các xí nghiệp Mỹ Latinh vào nền kinh tế Trung Quốc. Đồng thời, Chính phủ Trung Quốc ủng hộ sự hợp tác và các cuộc tiếp xúc của các tổ chức tài chính ngân hàng của Trung Quốc có chi nhánh phù hợp tại Mỹ Latinh và vùng Caribbean.

Chính phủ Trung Quốc sẽ viện trợ kinh tế và kỹ thuật cho các nước Mỹ Latinh và vùng Caribbean theo khả năng có thể mà không cần một điều kiện chính trị nào.⁴

Trung Quốc có kế hoạch tăng cường tiếp xúc quân sự và đối thoại về các vấn đề quốc phòng với các nước Mỹ Latinh cũng như thúc đẩy sự phối hợp giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật giữa hai bên.

Trung Quốc sẵn sàng tăng cường sự hợp tác trong lĩnh vực đào tạo quân sự, huấn luyện các chuyên gia quân sự, lực lượng gìn giữ hoà bình cũng như tiếp tục trợ giúp lực lượng vũ trang của các nước Mỹ Latinh theo khả năng có thể.

Trung Quốc liên tục đẩy mạnh sự hợp tác với các nước này trong cuộc đấu tranh chung chống tội phạm ma tuý, tội phạm kinh tế và các loại tội phạm xuyên quốc gia khác.

Chính phủ Trung Quốc cũng tăng cường hợp tác với các nước Mỹ Latinh nhằm chống lại những nguy cơ của an ninh phi truyền thống⁵.

Nội dung cơ bản của “Văn kiện về chính sách của Trung Quốc đối với Mỹ Latinh và vùng Caribbean”

chính là cơ sở pháp lý giúp các nước trong khu vực hợp tác song phương và đa phương với Trung Quốc.

Tóm lại, những năm gần đây trong thay đổi tư duy chính sách đối ngoại và trong thực tiễn thực hiện các hoạt động ngoại giao của Trung Quốc đã có những thay đổi đáng kể. Trung Quốc hình thành chính sách đối ngoại theo tư duy và những nguyên tắc riêng của mình: tạo nên những trụ cột cơ bản theo công thức: quốc gia - châu lục (khu vực); quốc gia - quốc gia; quốc gia - phần còn lại của thế giới, và thực hiện ngoại giao chính trị, ngoại giao an ninh và ngoại giao nhân dân. Quan hệ Trung Quốc đối với châu Phi, Trung Đông và châu Mỹ Latinh những năm gần đây là thể hiện những tham vọng cụ thể của Trung Quốc thực hiện những công thức này.

Đáng chú ý hơn, với tư cách là cường quốc, Trung Quốc luôn thực hiện công thức này theo ý đồ chiến lược của mình. Tại Diễn đàn quốc gia - châu lục (khu vực), và các diễn đàn Trung Quốc - châu Phi đã từng được tổ chức từ năm 2000 đến nay hay Diễn đàn Trung Quốc - Mỹ Latinh và vùng Caribbean, tổ chức luân phiên tại Trung Quốc và tại các châu lục kể trên, Trung Quốc thường đạt được những thỏa thuận mang tính nguyên tắc chung đối với tất cả các nước thuộc châu lục hay khu vực. Tuy nhiên, khi đi vào triển khai, Trung Quốc lại có những chính sách cụ thể đối với từng nước một, bên ngoài thì theo thỏa thuận nguyên tắc chung nhưng trên thực tế lại có những nguyên tắc đặc thù, mà nước đối tác cụ thể buộc phải thực thi. Đây chính là "đặc sắc ngoại giao Trung Quốc" mà các nước cần phải tính đến trong công thức ngoại giao quốc gia - châu lục của Trung Quốc.

II. Chiến lược ngoại giao năng lượng của Trung Quốc ở châu Mỹ Latinh

Những năm đầu thế kỷ XXI, trong chính sách đối ngoại cũng như hàng loạt hoạt động ngoại giao của Trung Quốc với các nước Mỹ Latinh nổi bật đặc điểm về vấn đề năng lượng, trong đó dầu lửa và khí đốt được coi là trọng tâm.

Hiện nay, Trung Quốc nhập 40% lượng dầu thô cần thiết, dự tính năm 2025 lượng dầu thô nhập khẩu sẽ là 80%. Sự lệ thuộc vào nguồn dầu nhập từ nước ngoài buộc Trung Quốc phải xây dựng cho mình một chiến lược nhập khẩu ổn định và lâu dài.

Và chiến lược này thường được gọi là Chính sách ngoại giao năng lượng của Trung Quốc. Chiến lược tập trung vào ba khu vực Trung Đông, châu Phi và Mỹ Latinh.

Một số vấn đề quan trọng của Chính sách ngoại giao năng lượng của Trung Quốc là trao quyền cho ba công ty dầu khí quốc doanh chủ chốt để từng công ty này có thể sản xuất và cung ứng dầu cho Trung Quốc từ nước ngoài. Trung Quốc sử dụng các ngân hàng quốc doanh để tài trợ cho các hợp đồng đối tác lấy dầu khí. Trong hình thức quan hệ đối tác này, Trung Quốc chỉ cung cấp vốn cho các nhà sản xuất dầu khí nước ngoài để phát triển các mỏ dầu, nhưng các nhà sản xuất không phải nhượng lại quyền kiểm soát trực tiếp nguồn tài nguyên năng lượng của mình cho Trung Quốc. Hình thức quan hệ đối tác này tỏ ra hấp dẫn tại thời điểm khi các ngân hàng và doanh nghiệp phương Tây vẫn miễn cưỡng tài trợ cho các dự án năng lượng ở những nước bị coi là có nhiều rủi ro trong bối cảnh khủng hoảng tín dụng.

Trong tổng kim ngạch thương mại Trung Quốc - Mỹ Latinh, người ta

nhận thấy các nguồn năng lượng, chủ yếu là dầu lửa chiếm một tỷ trọng áp đảo. Có thể nói, vào những năm này kinh tế ngoại thương của Trung Quốc với các nước Mỹ Latinh và vùng Caribbean là năng lượng. Nhân dịp dự Hội nghị thượng đỉnh APEC tại Chile tháng 11/2004, Trung Quốc tranh thủ ký kết một loạt thoả thuận kinh tế với một số nước Mỹ Latinh, trong đó có những thoả thuận về năng lượng. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã công bố một thoả thuận trong lĩnh vực dầu mỏ với Brazil trị giá 10 tỷ USD, đồng thời bổ sung thêm 1,3 tỷ USD hợp đồng giữa Sinopec với Petrobras để lắp đặt 2.000 km đường ống dẫn dầu.

Trung Quốc còn tiếp cận nguồn dầu tại Ecuador, nguồn dầu khí xa bờ của Argentina. Tháng 11/2004, trong chuyến thăm Argentina, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã ký các hợp đồng dầu mỏ trị giá 19,7 tỷ USD, trong đó 5 tỷ USD giành cho việc khai thác dầu.

Đáng chú ý nhất là sự hợp tác năng lượng giữa Trung Quốc và Venezuela, nước có trữ lượng dầu khí lớn tại châu Mỹ Latinh. Từ lâu Venezuela là nguồn dầu cung cấp cho Mỹ, tuy nhiên sự tự chủ của nước này trong hoạt động kinh tế thể hiện khá rõ qua cách quan hệ năng lượng với Trung Quốc, một nước xa xôi tại châu Á, nhưng có nhu cầu khá lớn về nguồn nhiên liệu này. Nhiều thoả thuận về dầu khí được ký kết trong những chuyến thăm viếng lẫn nhau giữa các nhà lãnh đạo cấp cao hai nước. Tháng 12/2004, Tổng thống Venezuela Hugo Chavez thăm Trung Quốc, tháng 1/2005, Phó Chủ tịch nước Trung Quốc Tăng Khánh Hồng thăm Venezuela. Tại hai cuộc thăm hữu nghị này, Trung Quốc đã cam kết phát triển cơ sở hạ tầng năng lượng cho Venezuela bằng cách đầu tư 530

triệu USD trong 15 khu vực giếng dầu và 60 triệu USD trong một dự án khí gas tại Venezuela. Ngoài ra, Trung Quốc được phép khoan dầu, thành lập các công ty lọc dầu và sản xuất khí đốt tự nhiên tại nước này.

Ngày 25/8/2005, CNPC công ty con của PetroChina là công ty dầu khí lớn nhất của Trung Quốc đã ký một bản thoả thuận với công ty Dầu khí quốc doanh Venezuela *Petroleos de Venezuela SA* (PDVSA) để phát triển và quản lý các mỏ dầu ở Zumano, phía đông Venezuela nhân chuyến thăm của ông Rafael Ramez - Bộ trưởng Năng lượng và dầu mỏ kiêm Tổng Giám đốc PDVSA. Khu vực Zumano có sản lượng 400 triệu thùng dầu thô loại trung bình và loại nhẹ và 4 tỷ khối feet khí.

Theo dự kiến, Venezuela sẽ đầu tư 56 tỷ USD từ 2006 đến 2012 để tăng gấp đôi sản lượng từ 2,6 triệu thùng năm 2005 lên 5,1 triệu thùng/ngày. Năm 2005, mỗi ngày Venezuela xuất sang Trung Quốc 68.800 thùng dầu, dự định sẽ tăng vào những năm sau và đến năm 2012 sẽ là 300.000 thùng. Được biết năm 2005, Trung Quốc sản xuất được 1,27 tỷ thùng dầu và nhập 898 triệu thùng. Venezuela hy vọng sẽ chiếm 15-20% thị phần nhập khẩu dầu của Trung Quốc⁶.

Bước phát triển mạnh mẽ trong quan hệ hợp tác năng lượng Trung Quốc - Venezuela diễn ra vào những tháng cuối năm 2006 trong chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống Venezuela Hugo Chavez. Tháp tùng Tổng thống Hugo Chavez có nhiều nhà doanh nghiệp, trong đó có những công ty dầu khí của Venezuela.

Kết quả cuộc họp lần thứ 5 của Ủy ban hỗn hợp Trung Quốc - Venezuela là việc ký kết 8 hiệp định thương mại, trong đó có 2 hiệp định về năng lượng. Theo hai hiệp định này, Công ty Dầu mỏ Quốc gia Trung Quốc - CNPC và Công ty Dầu khí quốc doanh PDVSA của Venezuela sẽ cùng phát triển các mỏ dầu ở Venezuela.

Hai nước còn có thoả thuận đóng 18 tàu chở dầu cực lớn và tăng xuất khẩu dầu lửa từ Venezuela sang Trung Quốc lên 300.000 thùng/ngày so với mức 14.000 thùng/ngày năm 2004 và 68.800 thùng/ngày năm 2005⁷.

Trong chuyến thăm Trung Quốc bắt đầu từ ngày 22/8/2006, Tổng thống Venezuela Hugo Chavez nói: "Venezuela trở thành nhà cung cấp dầu lửa thường xuyên cho Trung Quốc, ngoài ra sẽ tăng thêm khối lượng xuất khẩu cho nước này". Ngày 25/8/2006, Tổng thống còn hứa: "Mục tiêu của chúng tôi là xuất khẩu cho Trung Quốc 1 triệu thùng dầu một ngày". Đến năm 2012, Venezuela sẽ tăng khối lượng khai thác dầu lên gấp đôi, khoảng 5 triệu thùng/ngày. "Phần lớn số dầu khai thác thêm này sẽ được xuất sang Trung Quốc"⁸.

Nửa đầu năm 2009, Venezuela đã chấp nhận đề nghị của Trung Quốc, tài trợ 6 tỷ USD cho các dự án dầu khí của Venezuela, trong khi Venezuela cam kết tăng gấp ba lần lượng cung dầu khí cho Trung Quốc lên mức 1 triệu thùng/ngày vào năm 2015⁹.

Thực hiện những mục tiêu này, Trung Quốc và Venezuela sẽ đạt được những mục tiêu kinh tế của mình.

Hợp đồng đối tín dụng lấy dầu mới nhất của Trung Quốc là hợp đồng ký với Brazil ở Bắc Kinh ngày 19/5/2009. Brazil muốn đầu tư khoảng 175 tỷ USD trong vòng 5 năm tới để phát triển các mỏ dầu ở vùng biển sâu ngoài khơi Đại Tây dương, nơi cách đây 2 năm, nước này đã phát hiện ra dầu mỏ. Trữ lượng dầu mỏ ở khu vực này sẽ đưa Brazil vào danh sách các nước xuất khẩu dầu mỏ hàng đầu thế giới. Theo hợp đồng này, Trung Quốc sẽ cho Petrobras - công ty dầu khí quốc doanh của Brazil, vay tới 10 tỷ USD. Đổi lại, Brazil sẽ cung cấp tới 200.000 thùng dầu/ngày cho Sinopec, một trong ba tập đoàn sản xuất dầu

khí quốc doanh chủ chốt của Trung Quốc trong vòng 10 năm.

Với những lợi thế và chính sách ngoại giao năng lượng của mình, Trung Quốc đang tích cực thực hiện những chủ trương phát triển quan hệ với các nước Mỹ Latinh và vùng Caribbean.

Tóm lại, hợp tác năng lượng là sự chuyển biến mạnh của kinh tế toàn cầu sau khi khủng hoảng tài chính nổ ra, đồng thời cũng là thử nghiệm đầu tiên của người Trung Quốc trong quy mô của nền tài chính năng lượng quốc tế, nó mang ý nghĩa chiến lược là thay đổi các chính sách về năng lượng của Trung Quốc trong quá khứ.

Chính sách ngoại giao năng lượng của Trung Quốc có thể không có lợi cho các công ty dầu khí lớn nhưng lại tốt cho thị trường dầu mỏ thế giới. Nó làm tăng nguồn cung dầu mỏ và giúp đảm bảo rằng khi nền kinh tế phục hồi, lượng cung dầu mỏ sẽ đáp ứng đủ nhu cầu và giữ cho giá dầu không tăng quá cao.

Trong hợp tác năng lượng với Trung Quốc, các nước thuộc khu vực Trung Đông, châu Phi và Mỹ Latinh cũng thu được những lợi ích cho mình. Mặc dù vậy, những chính sách quan hệ của Trung Quốc với Mỹ Latinh cũng vấp phải những khó khăn nhất định, xuất phát từ tình hình quốc tế chung, cũng như những đặc điểm dân tộc, từng nước đối tác cụ thể với Trung Quốc. Các nước này cần phải tỉnh táo và đề ra sách lược đúng đắn nhằm bảo vệ lợi ích dân tộc của mình ■

Chú thích:

- 1) ; 2); 3); 4); 5) www.russian.xinhuanet.com/russian/2008-11/05/content_755623.htm
- 6) Trung Quốc tăng cường hợp tác trong ngành dầu khí. <http://www.moi.gov.vn.com>, ngày 30/08/2005.
- 7) <http://www.moi.gov.vn.com>, ngày 22/08/06.
- 8) www.xinhuanet.com, ngày 26/8/2006
- 9) <http://www.toquoc.gov.vn/Print/Article/Trung-Quoc-Va-Chinh-Sach-Doi-Tin-Dung-Lay-Dau-Mo/pdf>